

Số: 15/ KH-THCSĐT

Đại Thắng, ngày 01 tháng 09 năm 2023

KẾ HOẠCH
Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

Mục đích của Kiểm định chất lượng là nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường, để giải trình với các cơ quan chức năng, xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của trường; để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Kết quả xây dựng trường chuẩn quốc gia (nếu có)

- Thời gian nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2006.
- Mức độ được công nhận mức 1.
- Thời gian hết hiệu lực năm 2011.

2. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

2.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:

2.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3.

| Tiêu chuẩn, tiêu chí | Kết quả | | | |
|-------------------------|-----------|----------|----------|----------|
| | Không đạt | Đạt | | |
| | | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 |
| Tiêu chuẩn 1 | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.1 | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.2 | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.3 | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.4 | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.5 | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.6 | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.7 | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.8 | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.9 | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.10 | | x | x | x |
| Tiêu chuẩn 2 | | x | | |
| Tiêu chí 2.1 | | x | x | x |
| Tiêu chí 2.2 | | x | | |
| Tiêu chí 2.3 | | x | | |
| Tiêu chí 2.4 | | x | x | x |

| | | | | |
|---------------------|--|----------|----------|----------|
| Tiêu chuẩn 3 | | x | | |
| Tiêu chí 3.1 | | x | | |
| Tiêu chí 3.2 | | x | | |
| Tiêu chí 3.3 | | x | | |
| Tiêu chí 3.4 | | x | | |
| Tiêu chí 3.5 | | x | | |
| Tiêu chí 3.6 | | x | x | x |
| Tiêu chuẩn 4 | | x | x | x |
| Tiêu chí 4.1 | | x | x | x |
| Tiêu chí 4.2 | | x | x | x |
| Tiêu chuẩn 5 | | x | x | x |
| Tiêu chí 5.1 | | x | x | x |
| Tiêu chí 5.2 | | x | x | x |
| Tiêu chí 5.3 | | x | x | x |
| Tiêu chí 5.4 | | x | x | x |
| Tiêu chí 5.5 | | x | x | |
| Tiêu chí 5.6 | | x | x | x |

2.1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

| Tiêu chí | Kết quả | | Ghi chú |
|----------|---------|-----------|---------|
| | Đạt | Không đạt | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

Kết luận: Không đạt Mức 4

2.2. Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Chưa đạt chuẩn Quốc gia.

3. Đánh giá chung.

3.1. Điểm mạnh.

Trường có diện tích rộng rãi, thoáng mát, đủ điều kiện để xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

Đội ngũ thầy cô được đào tạo đảm bảo đủ theo chuẩn đào tạo đáp ứng chuẩn.

Chất lượng học sinh đảm bảo theo chương trình đào tạo chuẩn.

Mối quan hệ của nhà trường với các lực lượng trong và ngoài nhà trường tốt nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

3.2. Hạn chế.

Cơ sở vật chất các phòng chức năng còn thiếu thốn, các thiết bị dạy học còn thiếu và không đảm bảo chất lượng

3.3. Nguyên nhân của hạn chế.

Trường đã được đầu tư xây dựng chuẩn nhiều năm và hết hiệu lực, việc đầu tư xây

dựng hàng năm có nhưng chưa đủ để đảm bảo đạt chuẩn theo qui định.

III. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

1. Mục tiêu

Mục tiêu đến năm 2024 nào đạt kiểm định cấp độ mức độ 2; Đạt chuẩn mức độ 1.

2. Kế hoạch:

2.1. Năm học: 2023-2024

Rà soát lại cơ sở vật chất nhà trường, kêu gọi sự đầu tư cơ sở vật chất từ cấp trên và sự xã hội hóa từ các mạnh thường quân đầu tư các hạng mục công trình còn thiếu so với chuẩn

Năm học: 2024-2025

Tổng hợp hồ sơ, các minh chứng, làm báo cáo tự đánh giá chuẩn.

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền

| TT | Họ và tên | Chức danh, chức vụ | Nhiệm vụ |
|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|
| Nhóm 1 (Các tổ chức đoàn thể) | Vương Thị Phương Lan Vũ Thị Hằng | Chủ tịch công đoàn Trưởng ban nữ công | Làm kế hoạch công tác Công đoàn |
| | Khắc Hương Giang Trần Thị Thu Thủy | Bí thư chi đoàn; Tổng phụ trách Đội TNTPHCM | Làm kế hoạch công tác Đoàn TN; Làm kế hoạch công tác Đội |
| Nhóm 2 Các tổ chuyên môn | Hoàng Thị Thiết | Tổ trưởng tổ KHTN | Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ KHTN |
| | Hoàng Thị Thanh Thủy | Tổ trưởng tổ KHXX | Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ KHXX |
| | Vũ Thị Phương | Tổ trưởng tổ Văn phòng | Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ văn phòng |
| Nhóm 3 (Giáo viên chủ nhiệm) | Giáo viên chủ nhiệm 10 lớp | Chủ nhiệm lớp | Xây dựng kế hoạch công tác chủ nhiệm lớp |
| Nhóm 4 (Giáo viên giảng dạy) | Các giáo viên tham gia giảng dạy | Giáo viên | Xây dựng kế hoạch cá nhân, kế hoạch bộ môn. |
| Nhóm 5 (Nhân viên tổ hành chính) | Vũ Thị Phương | Nhân viên TBTN | Làm kế hoạch bảo quản và sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học |
| | Ngô Thị Thanh Mai | Nhân viên kế toán | Xây dựng các kế hoạch thu chi tài chính trong nhà trường và quản lý tài sản vật chất trong nhà trường |

| | | |
|-------------------|--------------------|--|
| Vũ Thị Phương | Nhân viên thư viện | Xây dựng kế hoạch công tác thư viện |
| Ngô Thị Thanh Mai | Nhân viên văn thư | Làm kế hoạch công tác văn thư |
| Mai Văn Đức | Nhân viên bảo vệ | Xây dựng kế hoạch bảo vệ, an ninh trường học |

2. Giải pháp cụ thể triển khai thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn.

| TT | Tiêu chuẩn, Tiêu chí | Các hoạt động | Các nguồn lực cần được huy động/cung cấp | Thời điểm huy động | Lãnh đạo phụ trách |
|----|----------------------|--|---|--------------------|--------------------|
| 1 | Tiêu chuẩn 1 | Tổ chức và quản lý nhà trường | Vũ Thị Phương Ngô Thị Thanh Mai | Tháng 1,2/2024 | Lưu Văn Nam |
| 2 | Tiêu chuẩn 2 | Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh | Ngô Thị Thanh Mai Vũ Thị Phương | Tháng 1,2/2024 | Lưu Văn Nam |
| 3 | Tiêu chuẩn 3 | Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học | Ngô Thị Thanh Mai Vũ Thị Phương | Tháng 1,2/2024 | Trần Văn Thính |
| 4 | Tiêu chuẩn 4 | Quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội | Vũ Thị Phương Lan Khắc Hương Giang Trần Thị Thủy Vũ Thị Hằng | Tháng 1,2/2024 | Lưu Văn Nam |
| 5 | Tiêu chuẩn 5 | Hoạt Động giáo dục và kết quả giáo dục | Hoàng Thị Thanh Thủy Hoàng Thị Thiêt | Tháng 1,2/20124 | Trần Văn Thính |

3. Giải pháp về chính sách (nguồn kinh phí)

4. Giải pháp kiểm tra, giám sát

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

| Thời gian | Các hoạt động |
|--|--|
| Tuần 1 Tháng 1/2024 | - Họp lãnh đạo nhà trường để thảo luận mục đích, phạm vi, thời gian biểu và xác định các thành viên Hội đồng tự đánh giá (TĐG); - Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG; công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; phân công dự thảo kế hoạch TĐG. |
| Tuần 2 Tháng 1/2024 | - Phổ biến chủ trương triển khai TĐG đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường; - Tổ chức Hội thảo về chuyên môn, nghiệp vụ triển khai TĐG cho các thành viên của Hội đồng TĐG, giáo viên và nhân viên; - Hoàn thành kế hoạch TĐG. |
| Tuần 3,4 Tháng 1 Và tháng 2/2024 | - Chuẩn bị đề cương báo cáo TĐG; - Thu thập thông tin và minh chứng; - Mã hoá các thông tin và minh chứng thu được; - Các cá nhân, nhóm chuyên trách hoàn thiện các Phiếu đánh giá tiêu chí. |
| Tháng | Họp Hội đồng TĐG để: |

| | |
|----------------|--|
| 3/2024 | - Xác định các vấn đề phát sinh từ các thông tin và minh chứng thu được; - Xác định nhu cầu thu thập thông tin bổ sung; - Điều chỉnh đề cương báo cáo TĐG và xây dựng đề cương chi tiết. |
| Tháng 3,4/2024 | - Thu thập, xử lý thông tin bổ sung (nếu cần thiết); - Thông qua đề cương chi tiết báo cáo TĐG. |
| Tháng 3,4/2024 | - Thu thập thông tin bổ sung và hợp bổ sung (nếu cần thiết); - Dự thảo báo cáo TĐG; - Kiểm tra lại thông tin và minh chứng được sử dụng trong báo cáo TĐG. |
| Tháng 3,4/2024 | - Hội đồng TĐG để thảo luận dự thảo báo cáo TĐG; - Hội đồng TĐG họp với các giáo viên, nhân viên trong trường để thảo luận về báo cáo TĐG, xin các ý kiến góp ý; - Hoàn thiện báo cáo TĐG. |
| Tháng 3,4/2024 | - Hội đồng TĐG để thông qua bản báo cáo TĐG đã sửa chữa; - Công bố báo cáo TĐG trong nội bộ nhà trường và thu thập các ý kiến đóng góp. |
| Tháng 3,4/2024 | Xử lý các ý kiến đóng góp và hoàn thiện bản báo cáo TĐG |
| Tháng 3,4/2023 | Công bố bản báo cáo TĐG đã hoàn thiện (trong nội bộ nhà trường) |
| Tháng 3,4/2024 | - Tập hợp các ý kiến đóng góp cho quy trình TĐG, các biểu mẫu và các phần khác của tài liệu hướng dẫn; - Nộp bản báo cáo TĐG. |

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng.

Đầu tư bổ sung các hạng mục công trình còn thiếu để trường đủ điều kiện để xây dựng chuẩn trong năm 2024.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.

Đầu tư trang thiết bị và các công trình theo chuẩn để trường xây dựng chuẩn.

Tư vấn hỗ trợ nhà trường để hoàn thiện hồ sơ trong quá trình xây dựng trường chuẩn

3. Các Sở ban, ngành liên quan

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo Tiên Lãng.

Tư vấn giúp đỡ trường các nội dung xây dựng trường chuẩn.

5. Ủy ban nhân dân xã Đại Thắng.

Dành nguồn đầu tư xây dựng nông thôn mới để đầu tư cơ sở vật chất bổ sung cho nhà trường trong việc xây dựng nông thôn mới năm 2024.

Nơi nhận:

- Phòng GD & ĐT (b/c) ;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lưu Văn Nam